

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC NINH
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 308/2018/HS-ST
Ngày 26 /10/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông L- ơng Trọng Thịnh.

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Như Vũ.

Bà Cao Thị Cúc.

- Th- ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thư.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa: Ông Cao Đăng Xứng, Kiểm sát viên.

Ngày 26/10/2018, tại Nhà văn hóa phường Đ. Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 314/2018/TLST-HS , ngày 19/9/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:322 /2018 /QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2018 ,đối với bị cáo:

Hoàng Kim Nc, sinh năm 1981. tại thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

HKTT; khu 4, phường Đ, thành phố B, tỉnh B.

Nghề nghiệp: Lao động tự do – Trình độ văn hóa 02/12.

Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Hoàng Kim D, sinh năm 1960;

Con bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1962;

Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1982 (đã ly hôn)

Tiền án:

Ngày 12/8/1997 bị TAND thị xã B xử phạt 30 tháng tù về tội “Cướp tài sản” chấp hành xong ra trại ngày 15/8/1999.

Ngày 13/9/2000 bị TAND thị xã B xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ra trại ngày 25/10/2001.

Ngày 18/12/2002 bị TAND tỉnh B xử phạt 8 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Ngày 07/6/2006 bị TAND huyện T, thành phố H xử phạt 15 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp với bản án năm 2002 bị cáo Ngọc chưa thi hành là 4 năm 21 ngày buộc N phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 5 năm 03 tháng 21 ngày. Chấp hành xong ra trại ngày 28/6/2011.

Ngày 22/12/2014 bị TAND thành phố Bắc Ninh xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” chấp hành xong ra trại ngày 20/9/2016.

Tiền sự: Ngày 31/5/2012 bị Chủ tịch UBND thành phố B quyết định đưa vào cơ sở giáo dục thời hạn 24 tháng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ra trại ngày 05/6/2014.

Bị bắt tạm giam từ ngày 08/6/2018 đến nay (có mặt tại phiên tòa).
Bị hại: chị Nguyễn Thị Lý, sinh năm 1979;
HKTT: Xuân Ổ B, phường V thành phố B, tỉnh B
(vắng mặt tại phiên tòa).
Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:
Ông Hoàng Kim D, sinh năm 1960;
HKTT: khu 4, phường Đ, thành phố B, tỉnh B. (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại bản Cáo trạng số 215/Ctr-VKS ngày 18/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố hành vi phạm tội của bị cáo:

Buổi sáng ngày 07/5/2018 bị cáo N điều khiển xe mô tô BKS 99H3 -9951 đi uống thuốc Methadol tại Trung tâm cai nghiện xong bị cáo N đi về đến ngõ 54, khu Đ, phường N thành phố B xem ai có tài sản sơ hở thì cướp giật để bán lấy tiền ăn tiêu. Khi đến nơi bị cáo N dựng xe quan sát thấy chị Nguyễn Thị L đang mãi bán rau có để ví tiền ở trong chiếc ủng chị đang đi ở bên chân phải, bị cáo N quay lại chỗ chị L dùng tay trái giật chiếc ví tiền của chị L đang cất ở trong chiếc ủng chị đang đi bên phải rồi bỏ chạy thì bị chị L hô hoán cùng quần chúng nhân dân đuổi bắt. Bị cáo Nc bỏ chạy và để lại chiếc xe mô tô BKS 99H3–9951 cùng chiếc ví màu tím bên trong có 852.000đ. Sau khi sự việc xảy ra Cơ quan Công an đã thu giữ chiếc ví bên trong có 852.000đ cùng chiếc xe mô tô trên, khi mở cốp xe kiểm tra thì phát hiện 01 đăng ký xe mô tô BKS 99 H3-9951 mangg tên Nguyễn Thị H, 01 thẻ uống thuốc Methadone mang tên Hoàng Kim N.

Ngày 08/6/2018 bị cáo N đến Cơ quan Công an thành phố Bắc Ninh đầu thú, và khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo.

Sau khi bị cáo N có hành vi cướp giật chiếc ví của chị Lý bị chị L phát hiện hô hoán mọi người đuổi bắt bị cáo N đã bỏ lại chiếc xe mô tô BKS 99 H3–9951 và chiếc ví bên trong có 852.000đ. Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ số vật chứng trên.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã xác định được chiếc xe mô tô BKS 99H3- 9951 là của ông D bỏ để bị cáo Ngọc, khi bị cáo Ngọc mượn xe ông D không biết bị cáo N sử dụng xe để đi cướp giật tài sản, nên ngày 30/8/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã trả lại cho ông D chiếc xe mô tô trên cùng chiếc thẻ và đăng ký xe, ông D nhận lại đầy đủ và không có ý kiến gì.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 30/8/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã trả lại cho chị L chiếc ví cùng số tiền 852.000đ, chị Lý nhận lại đầy đủ và không yêu cầu bị cáo N phải bồi thường gì thêm.

Với hành vi trên Cáo trạng của VKSND thành phố Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Hoàng Kim N với tội danh “Cướp giật tài sản” theo điểm i khoản 2 điều 171 Bộ luật hình sự, có mức hình phạt từ ba năm đến mười năm.

Tại phiên tòa bị cáo N khai nhận: Toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố bị cáo ra trước Tòa án để xét xử về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm i khoản 2 điều 171 Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội và đúng pháp

luật không có oan sai gì, bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về đoàn tụ cùng gia đình và xã hội.

Ông D trình bày: Ông đã nghe rõ lời khai của bị cáo N tại phiên tòa hôm nay về hành vi phạm tội của bị cáo ông không có ý kiến gì, riêng chiếc xe mô tô BKS 99H3-9951 mà sáng ngày 07/5/2018 ông cho bị cáo Ngọc mượn để đi uống thuốc cai nghiện, chứ ông không biết là bị cáo N dùng vào việc phạm tội, nay ông đã được Cơ quan điều tra trả lại cho ông chiếc xe trên cùng một số giấy tờ, ông không có ý kiến gì.

Tại phiên tòa đại diện VKSND thành phố B thực hành quyền công tố đã phân tích đánh giá chứng cứ hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ cũng như nhân thân của bị cáo giữ nguyên bản Cáo trạng số 215/Ctr-VKS ngày 18/9/2018 đã truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Hoàng Kim N phạm tội “Cướp giật tài sản” áp dụng điểm i khoản 2 điều 171, điểm s khoản 1, 2 điều 51, điều 38 BLHS. Xử phạt N từ 48 đến 54 tháng tù

Về trách nhiệm dân sự : không đặt ra giải quyết.

Về vật chứng: không có.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã đ- ọc thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, những ng- ời tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với đơn trình báo, lời khai của ng- ời bị hại, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản thu giữ tài liệu đồ vật, và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Khoảng 9 giờ ngày 07/5/2018 bị cáo Ngọc đã có hành vi cướp giật chiếc ví màu tím bên trong có 852.000đ của chị Nguyễn Thị L nhằm mục đích lấy tiền ăn tiêu

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến tài sản của ng- ời khác đ- ọc pháp luật bảo vệ, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, gây mất trật tự trị an tại địa ph- ơng, bởi lẽ bị cáo đã lợi dụng lúc người bị hại không để ý tới tài sản bị cáo đã cướp giật tài sản của người khác để lấy tiền ăn tiêu cá nhân. Với những chứng cứ hành vi phạm tội của bị cáo như đã nêu trên. Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ bị cáo N phạm tội “Cướp giật tài sản” tội phạm được quy định tại điểm i khoản 2 điều 171 Bộ luật hình sự. Hành vi đó cần phải xử lý nghiêm nhằm giáo dục chung và phòng ngừa riêng đối với các bị cáo.

Xét tính chất mức độ thấy: Tính chất mức độ là nghiêm trọng bởi lẽ bị cáo coi thường pháp luật lợi dụng chủ sở hữu cất giữ tài sản không cẩn thận bị cáo đã lợi dụng sơ hở để cướp giật tài sản lấy tiền ăn tiêu cá nhân.

Xét về nhân thân thấy: Bị cáo N từ năm 1997 đến năm 2014 bị cáo đã bị 5 lần đưa ra xét xử, năm 2012 bị Chủ tịch UBND thành phố B đưa vào cơ sở giáo dục, bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện trở thành người lương thiện và có ích cho xã hội, lần này bị cáo N phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Tội phạm được quy định tại điểm i khoản 2 điều 171 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần

bắt bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian nhất định thì mới có thể cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện và có ích cho xã hội.

Xét tình tiết giảm nhẹ thấy: Sau khi phạm tội tại Cơ quan điều tra cũng nh- tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, do vậy các bị cáo đ- ọc 01 tình tiết giảm nhẹ đ- ọc quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Ngoài ra sau khi phạm tội bị cáo đã đến Cơ quan Công an đầu thú khai báo hành vi phạm tội của mình, do vậy bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 BLHS .

Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ đ- ọc 01 chiếc ví và số tiền 852.000đ Cơ quan điều tra xác định được chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị L , Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chị L nhận lại đầy đủ chị L không có yêu cầu bị cáo N phải bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Riêng chiếc xe mô tô BKS 99H3- 9951 do bị cáo N sử dụng ngày 07/5/2018, quá trình điều tra Cơ quan điều tra xác định chủ sở hữu là của ông Hoàng Kim D, Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông D , ông D không có yêu cầu đề nghị gì.

Việc truy tố và mức án do Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật, phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội cũng nh- nhân thân của bị cáo cần đ- ọc chấp nhận.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Kim N phạm tội “Cướp giật tài sản” .

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 BLHS.

Xử phạt: Hoàng Kim N 48 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày 08/6/2018.

Áp dụng Điều 329 BLTTHS tiếp tục tạm giam bị cáo Hoàng Kim Ngọc 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

Về vật chứng: không.

Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự, NQ số 326/UBTVQH 14 quy định về mức thu, nộp, miễn, giảm, án phí lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng Kim N phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo , người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Ng- ời bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày nhận đ- ọc kết quả tổng đạt bản án./.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh B;
- VKSND TP B
- Công an tp B;
- Chi cục THADSTP B;
- Những ng- ời tham gia tố tụng;
- L- u.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

L- ồng Trọng Thịnh

